

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019

Căn cứ Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 19/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về công tác thi đua, khen thưởng năm 2019,

Để tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng và thực hiện xét, đề nghị các cấp khen thưởng năm 2019 đảm bảo đúng theo quy định, Sở Nội vụ hướng dẫn các đơn vị, các cụm thi đua của tỉnh thực hiện như sau:

I. TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2019

1. Đối với các đơn vị trong Cụm thi đua của tỉnh

1.1. Giới thiệu điển hình tiên tiến

Mỗi đơn vị có trách nhiệm giới thiệu cho tỉnh ít nhất **01 gương điển hình tiên tiến** trong phong trào thi đua yêu nước năm 2019 để phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền và để UBND tỉnh xem xét, lựa chọn báo cáo tham luận tại Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019. Ưu tiên xét chọn những tập thể ở cơ sở, cá nhân là lao động trực tiếp, công tác, học tập, sinh sống và làm việc ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

Lưu ý: Nội dung này sẽ là một căn cứ để Hội đồng TĐKT tỉnh xem xét, chấm điểm về công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến năm 2019 đối với các đơn vị.

Các đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến xây dựng báo cáo tham luận, tập trung giới thiệu những cách làm hay, sáng tạo, đổi mới, đem lại hiệu quả, được áp dụng trong công tác quản lý, học tập, lao động, sản xuất, công tác, chiến đấu, những thành tích, công trạng được cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng. Báo cáo tham luận dài không quá 04 trang giấy A4, thời gian trình bày từ 5 - 7 phút, khuyến khích các đơn vị xây dựng video clip để tuyên truyền về gương điển hình tiên tiến.

Thời gian gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ: **chậm nhất ngày 15/12/2019**, đồng thời gửi qua địa chỉ email phongnghepvu2tdkt@gmail.com để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

1.2. Xây dựng báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 (theo mẫu số 01 và các biểu tổng hợp phụ lục I, II) và thực hiện chấm điểm thi đua trên cơ sở Hướng dẫn số 73/HD-SNV ngày 24/4/2019 của Sở Nội vụ, các

nội dung quy định riêng của cụm đã được thống nhất ban hành trong năm 2019, gửi đơn vị trưởng Cụm để tổng hợp, đồng thời gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ trước ngày **25/12/2019**.

1.3. Tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019:

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị (tùy từng điều kiện), có thể tổ chức riêng, hoặc tổ chức Hội nghị lồng ghép tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 trong Hội nghị tổng kết công tác năm của đơn vị;

- Đối với các huyện, thành phố tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020;

- Nội dung Hội nghị tổng kết gồm:

+ Đánh giá kết quả phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2019; phương hướng nhiệm vụ năm 2020;

+ Báo cáo tham luận hoặc tổ chức giao lưu với các điển hình tiên tiến (tùy theo điều kiện của cơ quan, đơn vị);

+ Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2019;

+ Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020;

+ Ký kết giao ước thi đua.

Thời gian hoàn thành **trong tháng 01/2020**.

2. Đối với các Cụm thi đua của tỉnh

2.1. Xây dựng báo cáo tổng kết của cụm và chấm điểm thi đua giữa các đơn vị trong cụm

- Đơn vị Trưởng cụm thi đua xây dựng báo cáo tổng kết (theo mẫu số 02 và các biểu tổng hợp phụ lục I, II); tổng hợp điểm của các đơn vị trong cụm (theo phụ lục III), xem xét thống nhất điểm từng nội dung (nếu có).

- Trưởng cụm thi đua gửi biểu tổng hợp điểm của cụm (sau khi đã thống nhất) đến Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ thẩm định trước **07 ngày tổ chức Hội nghị tổng kết của Cụm**; đồng thời gửi báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng của cụm năm 2019.

2.2. Tổ chức Hội nghị tổng kết cụm năm 2019

- Chương trình Hội nghị thực hiện theo Hướng dẫn số 73/HD-SNV ngày 24/4/2019 của Sở Nội vụ về việc tổ chức, hoạt động cụm thi đua của tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: xong trước ngày **05/01/2020**.

II. CÔNG TÁC BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Đối với các đơn vị

- Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, tập thể trực thuộc trước khi xét khen thưởng; Căn cứ kết quả phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 và tiêu chuẩn theo quy định để xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân; chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và người lao động trực tiếp.

- Xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Hướng dẫn số 716/HD-SKHCN ngày 31/10/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện một số Điều của Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Tỷ lệ, xét đề nghị danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” không vượt quá 30% trên tổng số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị (có so sánh, đảm bảo hài hòa, cân đối giữa các khối, đơn vị trực thuộc).

- Khi xét khen thưởng cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (đối với đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước).

- Đối với những cơ quan, tổ chức, các đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước khi trình cấp trên khen thưởng (từ cấp tỉnh trở lên) cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong hồ sơ khen thưởng phải có văn bản xác nhận của các cơ quan có thẩm quyền (cơ quan thuế; BHXH, BHYT); báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian 05 năm trở lên trước khi đề nghị khen thưởng (đối với doanh nghiệp thuộc đối tượng kiểm toán và đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước).

2. Đối với Cụm thi đua

Các Cụm thi đua của tỉnh trình tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định tại Quyết định 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh, số lượng cụ thể như sau:

2.1. Số lượng đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh: Theo quy định tại khoản 3, Điều 13 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2.2. Số lượng đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) *Đối với Cụm thi đua của tỉnh:* Thực hiện theo Hướng dẫn số 73/HD-SNV ngày 24/4/2019 của Sở Nội vụ.

b) *Đối với Cụm thi đua trực thuộc các huyện, thành phố:* Huyện có từ 20 xã trở lên xét chọn, đề nghị tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 01 đơn vị cấp xã tiêu biểu nhất trong số các xã được xếp Nhất cụm thi đua.

c) Đối với cụm thi đua thuộc các ngành Y tế, Nông nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh: Mỗi cụm thi đua xét đề nghị tặng 01 bằng khen của UBND tỉnh cho đơn vị xếp thứ nhì cụm (đối với cụm có từ 7 đơn vị trở lên).

d) Đối với các khối thi đua thuộc ngành giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố: mỗi khối đề nghị xét tặng 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 01 đơn vị xếp Nhì khối.

3. Thời gian nhận hồ sơ khen thưởng

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh: Sở Nội vụ nhận hồ sơ từ ngày **30/12/2019** đến hết ngày **08/01/2020**, nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: Các đơn vị nộp hồ sơ tại Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ cùng thời điểm trình khen thưởng cấp tỉnh.

* Đối với các trường học, trung tâm do Sở Giáo dục và Đào tạo và các huyện, thành phố quản lý; Các trường chuyên nghiệp trực thuộc các Sở, ngành: thực hiện bình xét TĐKT vào cuối năm học, thời gian nộp hồ sơ từ ngày **10/7/2020 đến hết ngày 15/7/2020**.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý

1. Xây dựng báo cáo tổng kết

- Các đơn vị xây dựng báo cáo theo đề cương hướng dẫn, trong đó đặc biệt lưu ý có một số nội dung cần phải nêu số liệu cụ thể, rõ ràng để phục vụ cho việc chấm điểm thi đua.

- Việc tổng hợp số liệu danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Thống nhất các đơn vị tổng hợp số liệu danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan, đơn vị (tính các quyết định được ban hành trong năm 2019); số liệu khen thưởng thi đua theo đợt, theo chuyên đề trong năm 2019.

2. Một số lưu ý khi bình xét thi đua, khen thưởng

- Đối với các cá nhân lao động hợp đồng dài hạn (từ đủ 12 tháng trở lên): Trên cơ sở kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người lao động, thủ trưởng cơ quan, đơn vị bình xét thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

- Đối với các cá nhân lao động hợp đồng ngắn hạn (dưới 12 tháng) không thuộc diện đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ; đối với người lao động, công nhân, nông dân: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, trên cơ sở thành tích, đóng góp của các cá nhân, đối chiếu các tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành để xem xét, quyết định việc bình xét hay không bình xét thi đua, khen thưởng cho các đối tượng này.

- Đối với thành tích sản xuất, kinh doanh giỏi năm 2019:

+ Các tổ chức đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố lưu ý chỉ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho đối tượng là “cá nhân” đủ điều kiện theo quy định, không đề nghị khen thưởng đối với đối tượng là “gia đình”. (không đề nghị khen trùng thành tích giữa các thành viên trong gia đình).

+ Đối với các cá nhân đề nghị theo đối tượng là hội viên của các tổ chức đoàn thể (hội nông dân, phụ nữ, cựu chiến binh, đoàn thanh niên...), báo cáo thành tích phải có xác nhận của địa phương hoặc ý kiến hiệp ý khen thưởng (bằng văn bản) của UBND cấp huyện nơi cá nhân hội viên đó có hộ khẩu thường trú.

Căn cứ hướng dẫn này, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị quan tâm chỉ đạo triển khai bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; tổ chức hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2019 và trình khen thưởng đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để được giải đáp và thống nhất thực hiện.

(Gửi kèm theo đề cương báo cáo của đơn vị, cụm thi đua và các mẫu biểu có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Vụ III - Ban TĐKT TW;
- UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh (b/c);
- Các đơn vị theo phân khối, cụm thi đua (*thực hiện*);
- Giám đốc, các PGĐ Sở Nội vụ;
- Ban TĐKT;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- VP Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, BTĐKT (TVB).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Khánh

Tên Đơn vị

Số: /BC-
(Đề cương)

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng năm 2019, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

Nêu khái quát về đặc điểm tình hình của đơn vị

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2019

I. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác thi đua, khen thưởng.
2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2019 (có biểu tổng hợp các văn bản theo phụ lục I)
3. Đánh giá chất lượng hiệu quả hoạt động Hội đồng TĐKT, Hội đồng khoa học sáng kiến của đơn vị;
4. Kết quả tham gia các hoạt động của Cụm thi đua.

II. Kết quả các phong trào thi đua, nhân điển hình tiên tiến

1. Công tác tổ chức triển khai các phong trào thi đua

Đánh giá việc tổ chức, triển khai các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề, theo đợt.

2. Kết quả phong trào thi đua đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan đơn vị (theo các nội dung thi đua đã được thống nhất trong Cụm).

Lưu ý: So sánh các chỉ tiêu với kế hoạch được giao và so sánh với cùng kỳ nhằm phản ánh chính xác kết quả đạt được của năm 2019 so với năm 2018.

3. Kết quả triển khai, thực hiện các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề

3.1. Phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”

3.2. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bỏ lại phía sau”

3.3. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Lạng Sơn hội nhập và phát triển”.

3.4. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” (đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước).

3.5. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua đặc biệt và cao điểm chào mừng kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ (04/11/1909 – 04/11/2019) và 188 năm ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (04/11/1931 – 04/11/2019).

3.6. Kết quả triển khai, thực hiện các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề khác do cơ quan, đơn vị phát động.

4. Kết quả công tác xây dựng, giới thiệu gương điển hình tiên tiến tiêu biểu, tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Việc chỉ đạo triển khai, phát hiện bồi dưỡng xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến (Số tập thể, cá nhân được phát hiện, giới thiệu nhân rộng; Nêu cụ thể tên các mô hình, điển hình tiên tiến trong năm 2019...).

- Công tác phát hiện và biểu dương khen thưởng kịp thời các mô hình mới, nhân tố mới, các gương điển hình tiêu biểu trong phong trào thi đua.

III. Kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng hệ thống chính trị ...

Đánh giá kết quả tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng;

Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo;

Kết quả phân loại (hoặc dự kiến phân loại) tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên; kết quả phân loại tổ chức đoàn thể năm 2019

IV. Công tác khen thưởng

1. Quy trình xét, thẩm định hồ sơ (danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng);

2. Các tập thể, cá nhân được tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng trong năm 2019 (*phụ lục II gửi kèm*).

3. Công tác phát hiện khen thưởng và đề nghị khen thưởng.

4. Tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động trực tiếp, đơn vị ở cơ sở năm 2019 đạt...%; so sánh với năm 2018 tăng (giảm).....%.

V. Một số công tác khác

1. Quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị

2. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng
3. Công tác kiểm tra, giám sát về thi đua khen thưởng

VI. Đánh giá chung

1. Khái quát thành tích cơ bản đạt được trong phong trào thi đua và công tác khen thưởng;
2. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai, thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng.
3. Nguyên nhân

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2020

I. Nêu những nhiệm vụ trọng tâm công tác khen thưởng năm 2020

II. Một số giải pháp chủ yếu nhằm tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng đạt hiệu quả.

III. Những kiến nghị, đề xuất

Nơi nhận:

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

HỘI ĐỒNG TĐKT TỈNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤM THI ĐUA..... Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-
(Đề cương)

Lạng Sơn, ngày tháng năm 201...

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng Cụm..... năm 2019,
phương hướng nhiệm vụ năm 2020**

Nêu khái quát đặc điểm tình hình của cụm thi đua:

- Tổng số các đơn vị tham gia cụm thi đua (nêu tên các đơn vị thành viên);
- Đơn vị trưởng cụm, đơn vị phó cụm;
- Đặc điểm về tổ chức, hoạt động của cụm (nêu khái quát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong cụm);

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO
THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2019**

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC TRIỂN KHAI
CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai công tác thi đua, khen thưởng của cụm, các đơn vị trong cụm.
2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của cụm và các đơn vị thành viên trong cụm thi đua (*có biểu tổng hợp các văn bản (theo phụ lục I)*)
3. Đánh giá chung kết quả hoạt động của cụm, các đơn vị thành viên trong cụm thi đua.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đánh giá việc tổ chức, triển khai các phong trào thi đua của cụm, các đơn vị trong cụm.
2. **Kết quả phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị** (theo các nội dung thi đua đã được thống nhất trong Cụm)
(Kết quả phong trào thi đua phải thể hiện rõ: kết quả đạt được phong trào thi đua của cụm, của các đơn vị thành viên trong cụm; So sánh các chỉ tiêu với kế hoạch được giao và so sánh với cùng kỳ nhằm phản ánh chính xác kết quả đạt được của năm 2019).

3. Kết quả triển khai, thực hiện các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề

3.1. Phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”

3.2. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bỏ lại phía sau”

3.3. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Doanh nghiệp Lạng Sơn hội nhập và phát triển”.

3.4. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” (đối với các cơ quan Đảng, Nhà nước).

3.5. Kết quả triển khai, thực hiện phong trào thi đua đặc biệt và cao điểm chào mừng kỷ niệm 110 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ (04/11/1909 – 04/11/2019) và 188 năm ngày thành lập tỉnh Lạng Sơn (04/11/1931 – 04/11/2019).

3.6. Kết quả triển khai, thực hiện các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề khác do cơ quan, đơn vị phát động.

4. Công tác tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến

- Đánh giá việc chỉ đạo triển khai phát hiện bồi dưỡng xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến (kết quả của các đơn vị trong cụm)

- Tổng hợp số tập thể, cá nhân được phát hiện, giới thiệu nhân rộng

- Nêu cụ thể tên các mô hình, điển hình tiên tiến trong năm 2019.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Đánh giá kết quả tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác xây dựng hệ thống chính trị, tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng (kết quả các đơn vị thành viên trong cụm).

2. Kết quả xếp loại (hoặc dự kiến xếp loại) tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể của các đơn vị trong cụm năm 2019.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Đánh giá công tác chấm điểm thi đua của Cụm và các đơn vị trong cụm, quy trình thực xét, thẩm định hồ sơ (danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng);

2. Tổng hợp các tập thể, cá nhân được tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng của các đơn vị trong cụm trong năm 2019 (*Có phụ lục II gửi kèm*); Tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động...% (*Nêu rõ tỷ lệ khen thưởng đối với người lao động của từng đơn vị trong cụm thi đua*).

3. Công tác phát hiện khen thưởng và đề nghị khen thưởng.

V. MỘT SỐ CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng
(*Nêu tên cụ thể các đơn vị tổ chức tập huấn công tác thi đua, khen thưởng trong năm 2019*)

2. Công tác kiểm tra giám sát về thi đua khen thưởng

3. Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua khen thưởng

4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của cụm, các đơn vị trong cụm với Hội đồng TĐKT tỉnh (*nêu tên đơn vị thực hiện tốt, đơn vị thực hiện chưa tốt*).

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nêu khái quát thành tích cơ bản đạt được trong phong trào thi đua và công tác khen thưởng của cụm

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Nêu những hạn chế, yếu kém cần rút kinh nghiệm trong hoạt động của Cụm

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2020

I. Nêu những nhiệm vụ trọng tâm công tác khen thưởng năm 2020

II. Một số giải pháp chủ yếu nhằm tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng đạt hiệu quả.

III. Kiến nghị, đề xuất

Nơi nhận:

- HĐ TĐKT tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT);
- Các đơn vị trong Cụm thi đua;
- Lưu:...

**TM. CỤM THI ĐUA
TRƯỞNG CỤM
(Ký, đóng dấu)**

**TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI CÔNG TÁC
 THI ĐUA - KHEN THƯỞNG..... NĂM 2019**

(Kèm báo cáo số /BC-..... ngày.....tháng.....năm 2019... của)

TT	Số, ký hiệu, ngày, tháng ban hành văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Ghi chú
1			
2			
3			
4			
5			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

**TỔNG HỢP CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN
THƯỞNG 2019**

(Kèm Báo cáo số /BC-..... ngày.....tháng.....năm 2019 của
.....)

TT	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Số lượng			Trong đó đối tượng ở cơ sở, lao động trực tiếp			
		Tập thể	Cá nhân	Gia đình	Tập thể		Cá nhân	
					SL	%	SL	%
I	Khen thưởng cấp Nhà nước							
1	Huân chương Độc lập							
	<i>Trong đó:</i> <i>Khen công hiến</i>							
	<i>GD nhiều liệt sĩ</i>							
2	Huân chương Lao động							
	<i>Trong đó:</i> <i>Khen công hiến</i>							
	<i>Khen thưởng xuyên</i>							
3	Nghệ sĩ nhân dân							
	Nghệ sĩ ưu tú							
4	Nghệ nhân nhân dân							
	Nghệ nhân ưu tú							
5	Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ							
	<i>Huân chương kháng chiến</i>							
	<i>Huy chương kháng chiến</i>							
6	Bà mẹ VN Anh hùng							
7	Bằng khen TTCP							
	<i>Trong đó:</i> <i>Khen chuyên đề</i>							
	<i>Khen đột xuất</i>							
	<i>Khen thưởng xuyên</i>							
8	Cờ Thi đua của Chính phủ							
	<i>Trong đó:</i>							

TT	Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	Số lượng			Trong đó đối tượng ở cơ sở, lao động trực tiếp			
		Tập thể	Cá nhân	Gia đình	Tập thể		Cá nhân	
					SL	%	SL	%
	<i>Khen chuyên đề</i>							
	<i>Khen thường xuyên</i>							
9	Chiến sĩ thi đua toàn quốc							
10	Kỉ niệm chương bộ, ngành							
II	Khen thưởng cấp tỉnh							
1	Cờ Thi đua của tỉnh							
2	Danh hiệu TTLĐXS, ĐVQT							
3	Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh							
4	Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh							
	<i>Khen chuyên đề</i>							
	<i>Khen đột xuất, đối ngoại</i>							
	<i>Khen thường xuyên</i>							
III	Khen thưởng cấp cơ sở							
1	Lao động tiên tiến							
2	Chiến sĩ thi đua cơ sở							
3	Tập thể lao động tiên tiến							
4	Giấy khen							
-	<i>Khen chuyên đề</i>							
-	<i>Khen đột xuất, đối ngoại</i>							
-	<i>Khen thường xuyên</i>							
TỔNG CỘNG (I + II + III)								

Ghi chú: + Cá nhân là Lãnh đạo tính từ cấp phòng thuộc Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; phòng thuộc cấp huyện trở lên.

+ Cách tính tỷ lệ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng như sau:

- Tỷ lệ các tập thể, cá nhân được khen thưởng tính trên tổng số các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị.

- Tỷ lệ cán bộ Lãnh đạo tính trên tổng số cá nhân được khen thưởng.

